

Số: 374/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024
và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Căn cứ Quy chế Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 230/QĐ-ABIC-HĐQT ngày 22/05/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024

Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2024 thực hiện theo Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	319.656.160.319	
2	Các khoản đã chi trong năm 2025	205.552.235.000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	Không trích theo Nghị quyết 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 26/06/2025

Handwritten signature or initials.

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	59.584.825.000	Theo Nghị quyết 482 /NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025
2.3	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)	1.188.000.000	
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 20%/01CP	144.779.410.000	Theo Nghị quyết 482 /NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 chênh lệch 4.090.000 đồng do làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ
3	Lợi nhuận để lại chưa phân phối (3) =(1)-(2)	114.103.925.319	

2. Báo cáo kết quả lợi nhuận năm 2025 đã thực hiện

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
a	Lợi nhuận kế toán năm 2025	318.839.355.659	
b	Chi phí thuế TNDN hiện hành	64.531.382.106	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (1)=(a)-(b)	254.307.973.553	
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2025 theo quy định	12.715.398.678	
	- Trích Quỹ dự trữ bắt buộc năm 2025 (5%/LNST)	12.715.398.678	Quỹ dự trữ bắt buộc trích tối đa 10% vốn điều lệ là 1.013.476.320.000đồng *0.1=101.347.632.000 đồng; Thời điểm 31/12/2024 số dư đã trích quỹ này là 72.391.750.000 đồng; Trong năm 2025 trích thêm 12.715.398.678 đồng, đến 31/12/2025 Quỹ dự trữ bắt buộc là 85.107.148.678 đồng.
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (3)=(1)-(2)	241.592.574.875	

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối các năm trước năm 2025 chuyển sang	114.103.925.319	
5	Điều chỉnh Lợi nhuận 2024 theo Quyết định kiểm tra của Chi Cục thuế Doanh nghiệp lớn	565.462.000	Căn cứ QĐ 976/QĐ-DNL ngày 20/08/2025 của Chi Cục thuế Doanh nghiệp lớn, ABIC điều chỉnh tăng thuế TNDN, thuế GTGT phải nộp thêm vào ngân sách là 565.462.000 đồng -> Giảm lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024
6	Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (6)=(3)+(4)-(5)	355.131.038.194	

3. Đề xuất phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
1	Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối 2025	355.131.038.194	
2	Dự kiến phân phối	218.546.448.000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	Không trích thêm do số dư đến 31/12/2025 là 273.653.778.964 đồng
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.525.000.000	Vận dụng điểm b khoản 2 Điều 25 Luật 68/2025/QH15 ngày 14/06/2025 và điểm b khoản 2 điều 29 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025
	<i>Trích quỹ phúc lợi</i>	<i>26.610.000.000</i>	Tỷ lệ 40%
	<i>Trích quỹ khen thưởng</i>	<i>39.915.000.000</i>	Tỷ lệ 60%
2.3	Trả cổ tức tỷ lệ 15%/01 cổ phần (ưu tiên hình thức chi trả bằng cổ phiếu trong trường hợp đáp ứng được quy định của pháp luật; trường hợp không đáp ứng	152.021.448.000	Số CP hiện đang lưu hành 101.347.632 CP

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
	quy định của pháp luật thì chi trả bằng tiền mặt)		
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (3)=(1)-(2)	136.584.590.194	

Ghi chú:

- Về hình thức chi trả cổ tức tỷ lệ 15%/01 cổ phần tại mục 3: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị chủ động quyết định hình thức chi trả cổ tức (bằng cổ phiếu hoặc bằng tiền) theo phương án chi tiết tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm tờ trình này.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện tăng vốn điều lệ để đáp ứng cơ cấu cổ đông theo Luật kinh doanh bảo hiểm và phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu do việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ nếu đáp ứng quy định của pháp luật.

- Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối:

+ Tăng năng lực tài chính, tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của ABIC.

+ Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu TCKT, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải

PHỤ LỤC 01

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ BẰNG HÌNH THỨC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC NĂM 2025

(đính kèm Tờ trình số 374/TT-ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026
của Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ thường niên năm 2026)

Lưu ý: phương án này ưu tiên thực hiện khi ABIC đáp ứng điều kiện về cơ cấu cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm. Trường hợp không đáp ứng cơ cấu cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm thì thực hiện hình thức chi trả cổ tức bằng tiền theo phương án tại Phụ lục 02 kèm theo Tờ trình số 374/TT-ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026 về phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

I. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ

Hiện nay vốn điều lệ của ABIC ở mức 1.013.476.320.000 đồng, đứng thứ 13 của khu vực bảo hiểm phi nhân thọ. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt của thị trường bảo hiểm, việc tăng vốn điều lệ của ABIC là cần thiết và quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động, khả năng cạnh tranh của Công ty, cụ thể:

(i) **Tăng cường tỷ lệ an toàn vốn đáp ứng quy định của pháp luật**: Theo quy định tại Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 đến 01/01/2028 ABIC phải áp dụng quy định về vốn trên cơ sở rủi ro được xác định dựa trên quy mô và lượng hóa tác động của các nhóm rủi ro đến hoạt động kinh doanh của ABIC (bao gồm rủi ro bảo hiểm, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro khác) đó yêu cầu cấp thiết đòi hỏi mức vốn cao hơn để đảm bảo an toàn tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc tăng cường vốn điều lệ là điều kiện giúp ABIC nâng cao tỷ lệ an toàn vốn tuân thủ quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm;

(ii) **Nâng cao năng lực đấu thầu**: Tăng vốn điều lệ giúp ABIC nâng cao năng lực đấu thầu, có cơ hội tham gia các hợp đồng bảo hiểm lớn, đặc biệt là trong công tác đấu thầu các dự án trọng điểm;

(iii) **Nâng cao mức tín nhiệm**: Việc ABIC tăng vốn điều lệ tác động tích cực đến mức độ tín nhiệm của Công ty trong việc tham gia xếp hạng tín nhiệm tại các tổ chức quốc tế. Ngoài ra nhờ tăng vốn điều lệ, ABIC có thể đàm phán thành công với nhà Tái bảo hiểm có xếp hạng tín nhiệm ở mức cao hơn và được chủ động sử dụng phần vốn của họ trong chương trình tái bảo hiểm với mức cao hơn.

(iv) **Bổ sung vốn đầu tư**: ABIC nâng cao vốn điều lệ góp phần bổ sung vốn đầu tư tạo ra cơ sở trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính, góp phần nâng cao lợi nhuận của Công ty.

II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Căn cứ pháp lý

– Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; văn bản sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành;

– Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày ngày 16/06/2022; văn bản sửa đổi bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm và văn bản hướng dẫn thi hành;

– Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; văn bản sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn thi hành;

– Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

– Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

– Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn Công Bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

– Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

2. Phương án sử dụng vốn/Mục đích đợt phát hành

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm tăng quy mô vốn điều lệ để phục vụ các hoạt động kinh doanh của Công ty; từ đó nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động, khả năng cạnh tranh của Công ty.

3. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức để tăng vốn điều lệ:

Tăng vốn điều lệ thêm 152.021.440.000 đồng thông qua việc phát hành thêm 15.202.144 cổ phiếu để trả cổ tức, cụ thể như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.
- Mã cổ phiếu : ABI
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện tại : 1.013.476.320.000 đồng (Một nghìn không trăm mười ba tỷ bốn trăm bảy mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).
- Tổng số lượng cổ phiếu đã : 101.347.632 cổ phiếu.



- phát hành
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 101.347.632 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 15.202.144 cổ phiếu¹.
 - Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) : **152.021.440.000** đồng.
 - Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành : 116.549.776 cổ phiếu.
 - Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 1.165.497.760.000 đồng.
 - Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
 - Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 15%.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền : 15% cổ phần lưu hành (Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 100:15. Theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới).
 - Nguồn vốn thực hiện/
Phương án huy động : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2025 (căn cứ số liệu tại BCTC đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty), đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Thời gian phát hành dự kiến : Năm 2026. Thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định ngay sau khi Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận việc tăng vốn điều lệ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả

¹ 15% của 101.347.632 cổ phiếu lưu hành là 15.202.144,8 cổ phiếu. Do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm là 15.202.144 cổ phiếu.

cổ tức, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được.

Ví dụ: Với tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 15%, cổ đông A hiện đang sở hữu 319 cổ phiếu của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sẽ nhận được cổ tức là $(319:100) \times 15 = 47,85$ cổ phiếu mới, tuy nhiên do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên thực tế cổ đông A chỉ nhận được 47 cổ phiếu mới và 0,85 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.

- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng sau khi kết thúc đợt phát hành. Cổ đông không được chuyển nhượng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu cho bên thứ ba.
- Phương thức phân phối : Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán.
Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, Tầng 6 nhà chung cư 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.
- Lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung : Cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán

Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống giao dịch Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

III. Giao và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành bao gồm cả việc xin chấp thuận của Bộ Tài chính về việc tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm và báo cáo phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

- Đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Thực hiện thủ tục đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy phép điều chỉnh theo Vốn điều lệ mới.

- Đại hội đồng cổ đông giao toàn quyền cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhằm thực hiện triển khai phương án phát hành cổ phiếu được hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích của Công ty.

Ph N ✓

PHỤ LỤC 02
PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN NĂM 2025

*(đính kèm Tờ trình số 374/TT/ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026
của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026)*

Lưu ý: Phương án này được thực hiện trong trường hợp ABIC không đáp ứng được điều kiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án nêu tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình số Tờ trình số 374/TT/ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026 về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

1. Phương án chi trả

- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền: 15%/ mệnh giá (mỗi cổ phần phổ thông nhận được 1.500 VNĐ).

- Đối tượng được nhận cổ tức: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của ABIC tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.

- Số tiền dùng để chi trả cổ tức: 152.021.448.000 đồng

- Nguồn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của ABIC.

- Cách thức thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (tầng 6, Tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội).

- Thời gian thực hiện: Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả.

2. ĐHĐCĐ giao và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Quyết định ngày chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức và ngày chi trả cổ tức bằng tiền theo phương án nêu trên của Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết để hoàn tất phương án chi trả cổ tức bằng tiền nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

